UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**
Số: 81 /KH-UBND	*Hưng Yên, ngày 16 tháng 4 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Thực hiện chuyển đổi hoạt động, chỉ đạo điều hành của các cơ quan chính quyền tỉnh Hưng Yên lên môi trường số

Căn cứ Kế hoạch số 44-KH-UBND ngày 03/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/1/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 386-KH/TU ngày 13/2/2025 của Ban Tthường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch thực hiện chuyển đổi hoạt động, chỉ đạo điều hành của các cơ quan chính quyền tỉnh Hưng Yên lên môi trường số, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chuyển đổi toàn bộ hoạt động chỉ đạo, điều hành của các cơ quan chính quyền lên môi trường số và đảm an toàn thông tin trên môi trường số; dựa vào phân tích dữ liệu để hỗ trợ đưa ra quyết định kịp thời và giải quyết hiệu quả những vấn đề lớn trong phát triển và quản lý kinh tế - xã hội.

Hình thành kho dữ liệu tổng hợp, tích hợp tập trung; kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu, tương tác trên môi trường điện tử với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Chính phủ và các bộ, ngành trung ương.

2. Yêu cầu

Đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ, sử dụng, tái sử dụng thông tin, dữ liệu giữa các sở, ngành, địa phương của tỉnh và với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương; bảo đảm quy trình trong chỉ đạo, điều hành được chặt chẽ, chuyên nghiệp, tổng thể, bao quát, linh hoạt để nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hoạt động chỉ đạo, điều hành; bảo đảm tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm tra giám sát; công tác tham mưu, xử lý công việc của cán bộ, công chức phải được ghi nhận trên môi trường điện tử.

II. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu cụ thể năm 2025

- Xây dựng, hình thành, thu thập, tổng hợp các nhóm chỉ số về kinh tế - xã hội phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành hằng ngày, hằng tháng; nhóm chỉ số theo dõi nhiệm vụ thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh;

- 50% chỉ tiêu thống kê của tỉnh được cung cấp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành dưới dạng dữ liệu số;

- Kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu trực tuyến thời gian thực hai chiều giữa UBND tỉnh với các sở, ban, ngành, địa phương (trước mắt tập trung vào các dữ liệu hành chính của các ngành: tài nguyên và môi trường, công thương, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự; giải quyết thủ tục hành chính; gửi/nhận văn bản điện tử);

- Phấn đấu 100% chỉ tiêu về đo lường chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; 100% các chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công được kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia và kết nối, tích hợp phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

- Phấn đấu 100% nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu số.

2. Định hướng đến 2030

- Hoàn thiện Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh với đầy đủ các chức năng để thực hiện chỉ đạo, điều hành trực tuyến, dựa trên dữ liệu.

- Phấn đấu 100% các chỉ tiêu thống kê của tỉnh được cung cấp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành dưới dạng dữ liệu số.

- Hoàn thiện kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu trực tuyến theo thời gian thực với các sở, ban, ngành, địa phương.

- Triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ phân tích dữ liệu để dự báo, cảnh báo, đề xuất các giải pháp giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành kịp thời, linh hoạt, hiệu quả.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

1. Về công tác xây dựng thể chế, cơ chế chính sách

- Ban hành các chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trên môi trường số phù hợp với nhu cầu thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Rà soát các chế độ báo cáo bảo đảm chỉ ban hành những chế độ báo cáo thật sự cần thiết; cắt giảm các chế độ báo cáo đã được thay thế bằng dữ liệu số có sẵn từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

2. Xây dựng hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành

- Đảm bảo kết nối, tổng hợp đầy đủ dữ liệu của Bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành lên Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tỉnh phục vụ công tác tham mưu, tổng hợp, giải quyết công việc và chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trên môi trường số.

- Duy trì hoạt động Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành

chung của tỉnh để đảm bảo mọi hoạt động giải quyết công việc được thực hiện trên môi trường số.

- Triển khai đầy đủ các loại thông tin theo yêu cầu của Chính phủ trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai Hệ thống thông tin dùng chung tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị (phản ánh hiện trường) của cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

- Duy trì vận hành Cổng thông tin xúc tiến đầu tư tỉnh Hưng Yên nhằm thông tin về tiềm năng, thế mạnh của tỉnh; các chỉ số tổng quan về tình hình kinh tế xã hội; giới thiệu về các mục tiêu, định hướng phát triển gắn với từng khu vực và lĩnh vực, ngành nghề ưu tiên thu hút đầu tư, đồng thời công bố danh mục các dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh.

3. Phát triển dữ liệu số, kết nối, chia sẻ phục vụ chỉ đạo, điều hành

- Tổ chức tạo lập, cập nhật, kết nối, chia sẻ, tổng hợp, phân tích, đánh giá, giám sát chất lượng thông tin, dữ liệu các chỉ số, nhóm chỉ số về phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và các thông tin, dữ liệu khác theo yêu cầu để phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

- Rà soát, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, dữ liệu chuyên ngành của các sở, ban, ngành; kết nối, tích hợp, chia sẻ với kho dữ liệu tổng hợp của tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND.

- Nâng cấp Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) đáp ứng yêu cầu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh với hệ thống thông tin của các cơ quan Trung ương phục vụ chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và lãnh đạo các sở, ban, ngành, địa phương của tỉnh trên môi trường điện tử.

4. Xây dựng các kịch bản chỉ đạo, điều hành trực tuyến

Xây dựng các kịch bản và tổ chức triển khai chỉ đạo, điều hành trực tuyến của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về: phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống dịch bệnh khẩn cấp; thu chi ngân sách; họp, làm việc, kiểm tra, thị sát trực tuyến các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải và các vấn đề phát sinh theo yêu cầu về chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

5. Bồi dưỡng, phát triển nhân lực

Hợp tác với các doanh nghiệp, các tổ chức trong và ngoài nước để: Tổ chức các lớp bồi dưỡng về thu thập, quản trị, phân tích dữ liệu, đảm bảo an ninh thông tin mạng cho đội ngũ cán bộ, công chức; trao đổi về kỹ thuật, tiếp cận với những công nghệ và phương pháp mới về dữ liệu, phân tích dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành.

6. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

Rà soát, đánh giá và triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương của tỉnh.

(Nhiệm vụ, phân công thực hiện, tiến độ và kết quả cụ thể chi tiết tại Phụ lục I, Phục lục II kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Nâng cấp Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

b) Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật cho Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành đảm bảo hoạt động ổn định, liên tục 24/7 phục vụ cho hoạt động của các cơ quan nhà nước khi giải quyết công việc hoàn toàn trên môi trường số.

c) Phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh và các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh để kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

d) Phối hợp, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về ứng dụng, phân tích dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu.

đ) Chuẩn bị hạ tầng, công nghệ, dữ liệu để sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành trực tuyến của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo kịch bản khi có yêu cầu.

2. Văn phòng UBND tỉnh

a) Chủ trì, hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức liên quan xác định các chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành và kết nối liên thông, điều phối chia sẻ thông tin dữ liệu các chỉ số, nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định pháp luật.

b) Nâng cấp Hệ thống thông tin báo cáo của UBND tỉnh, Trung tâm điều hành thông minh tỉnh đáp ứng các yêu cầu về tính năng, chức năng; Xây dựng Hệ thống thông tin dùng chung tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị (phản ánh hiện trường) của cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng các kịch bản và tổ chức triển khai thực hiện nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trực tuyến dựa trên dữ liệu số của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

d) Phối hợp với Công an tỉnh thực hiện bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

đ) Tổ chức giám sát, đánh giá chất lượng thông tin, dữ liệu được kết nối, tích hợp một cách đầy đủ, chính xác, nhất quán, kịp thời; tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn đối với thông tin, dữ liệu và bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

e) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho các sở, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức liên quan dựa trên dữ liệu số; kiến nghị với Chủ tịch UBND tỉnh các biện pháp cần thiết nhằm đôn đốc thực hiện, khắc phục tồn tại, hạn chế, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật hành chính và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

3. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình chuyển đổi số, gắn chuyển đổi số với thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

b) Rà soát, đánh giá và triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương.

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành về an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và tìm kiếm cứu nạn; ứng phó, khắc phục sự cố về an ninh mạng trên địa bàn tỉnh.

4. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành trực tuyến của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, Ủy ban quốc gia về ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện thu thập, tổng hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành về phòng, chống thiên tai với Trung tâm điều hành thông minh tỉnh để phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành trực tuyến về phòng, chống thiên tai.

6. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quản kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu về tình hình dịch bệnh khẩn cấp với Trung tâm điều hành

thông minh tỉnh để phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh xây dựng kịch bản, phục vụ chỉ đạo, điều hành trực tuyến về phòng, chống dịch bệnh khẩn cấp.

7. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu về các dự án quan trọng quốc gia, các công trình trọng điểm ngành xây dựng; tìm kiếm, cứu nạn với Trung tâm điều hành thông minh tỉnh để phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh xây dựng kịch bản họp, làm việc, kiểm tra, thị sát trực tuyến về các công trình, dự án quan trọng quốc gia, công trình trọng điểm ngành giao thông vận tải, tìm kiếm cứu nạn, an toàn giao thông.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu về hệ thống các cơ sở giáo dục, học sinh, giáo viên... Trung tâm điều hành thông minh tỉnh để phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh xây dựng kịch bản họp, làm việc, kiểm tra, thị sát trực tuyến về các cơ sở giáo dục, điều phối, phân bổ giáo viên.

9. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh cung cấp, kết nối, chia sẻ các thông tin, dữ liệu về tình hình kinh tế - xã hội hàng tháng. Tùy theo yêu cầu của Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương (nếu có) và nội dung, cách thức triển khai của Bộ Tài chính, xem xét đề xuất việc xây dựng ấn phẩm đồ họa thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và phiên họp UBND tỉnh thường kỳ hàng tháng về kinh tế - xã hội, phù hợp với điều kiện thực tế tại tỉnh.

b) Duy trì, đảm bảo hoạt động ổn định Cổng thông tin xúc tiến đầu tư tỉnh Hưng Yên, cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh cung cấp, kết nối, chia sẻ các thông tin, dữ liệu của các chỉ số theo dõi, giám sát về tình hình kết quả thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội hàng năm theo yêu cầu của Bộ Tài chính.

d) Căn cứ nhiệm vụ trong kế hoạch này. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp dự toán, tham mưu cho các cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai Kế hoạch.

10. Các Sở, ban, ngành, địa phương

a) Thu thập, tổng hợp, phân tích các chỉ số, nhóm chỉ số theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này để cung cấp cho Văn

phòng UBND tỉnh cập nhật trực tiếp lên Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tỉnh, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh để phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, kịp thời của thông tin, dữ liệu về các chỉ số và bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

b) Thực hiện rà soát, đơn giản hóa, tái cấu trúc quy trình giải quyết công việc, theo dõi, kiểm tra, giám sát phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử để tạo thuận lợi trong việc thu thập, tạo lập dữ liệu số và kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành.

c) Tổ chức thực hiện các mục tiêu đề ra tại nghị quyết, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ngành, lĩnh vực, địa phương; Nghị quyết hằng năm của Chính phủ; chương trình mục tiêu quốc gia; công trình trọng điểm quốc gia; nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

d) Tăng cường các hoạt động phối hợp, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp trong nước, quốc tế triển khai các hoạt động bồi dưỡng, nghiên cứu, phát triển về dữ liệu; ứng dụng, phân tích dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, xây dựng chính sách, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu.

đ) Rà soát, đánh giá và triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin thuộc quyền quản lý.

e) Căn cứ các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện có phát sinh những khó khăn, vướng mắc các đơn vị báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- TT: TT-HN, PVHCC&KSTTHC;
- P. HCQT;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 17/04/2025 10:37:40

Trần Quốc Văn

PHỤ LỤC I
Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện
(Kèm theo Kế hoạch số 81 /KH-UBND ngày 16 /4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

TT	Nhiệm vụ	Kết quả thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
I	**XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN THỂ CHẾ**				
1	Ban hành các chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trên môi trường điện tử	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tháng 06/2025	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương
2	Rà soát các chế độ báo cáo bảo đảm chỉ ban hành những chế độ báo cáo thật sự cần thiết; cắt giảm các chế độ báo cáo đã được thay thế bằng báo cáo trực tuyến	Văn bản rà soát	Tháng 06/2025	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương
3	Thực hiện rà soát, đơn giản hoá, tái cấu trúc quy trình giải quyết công việc, theo dõi, kiểm tra, giám sát phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử	Văn bản rà soát	Tháng 06/2025	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương
II	**XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN CÁC HỆ THỐNG THÔNG TIN, DỊCH VỤ PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**				
1	Thực hiện kết nối Trung tâm giám sát điều hành thông minh tỉnh (IOC) với Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; trong đó bảo đảm các chỉ tiêu được theo dõi, giám sát dưới dạng dữ liệu số.	Phần mềm	Lộ trình theo Quyết định số 1012/QĐ-TTg	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương
2	Đầu tư, xây dựng và quản trị, vận hành kỹ thuật, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh kết nối, chia sẻ với Trung tâm dữ liệu quốc gia	Hạ tầng công nghệ số và các công nghệ nền tảng được bảo đảm	Năm 2025 (theo lộ trình tại Nghị quyết số 175/NQ-CP của Chính phủ)	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh
3	Hoàn thiện phần mềm theo dõi nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Phần mềm	Tháng 6/2025	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương
4	Quản lý, vận hành Hệ thống báo cáo của UBND tỉnh, Hoàn thiện Trung tâm giám sát điều hành thông minh tỉnh (IOC)	Đảm bảo hoạt động thường xuyên liên tục	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương
5	Hoàn thiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP)	Phần mềm	Tháng 6/2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh

TT	Nhiệm vụ	Kết quả thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
6	Nâng cấp, quản lý, vận hành Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành dùng chung của tỉnh	Đảm bảo việc xử lý văn bản theo đúng quy trình điện tử	Tháng 6/2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh
7	Đăng ký chứng thư chữ ký số chuyên dùng Chính phủ	Đảm bảo 100% cán bộ, công chức có chứng thư chữ ký số chuyên dùng	Ngày 30/6/2025	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ
8	Hướng dẫn lập hồ sơ điện tử	Tập huấn, hướng dẫn lập hồ sơ điện tử	Ngày 15/6/2025	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ, Các sở, ban, ngành tỉnh
9	Xây dựng Hệ thống thông tin dùng chung tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị (phản ánh hiện trường) của cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh	Phần mềm	Tháng 12/2025	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương
10	Duy trì, cung cấp đầy đủ thông tin lên Cổng thông tin xúc tiến đầu tư tỉnh Hưng Yên	Đảm bảo hoạt động ổn định, đầy đủ thông tin	Thường xuyên	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa phương
III	**PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU SỐ, THÚC ĐẨY KẾT NỐI, CHIA SẺ PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**				
1	Tổ chức tạo lập, kết nối, chia sẻ, tổng hợp, phân tích, đánh giá, giám sát chất lượng thông tin, dữ liệu về phát triển kinh tế xã hội của tỉnh	Thông tin, dữ liệu về các chỉ số, nhóm chỉ số	Thường xuyên	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh
2	Kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu trực tuyến thời gian thực hai chiều với các sở, ban, ngành, địa phương (trước mắt tập trung vào các dữ liệu hành chính của các ngành: Nông nghiệp và môi trường, công thương, giáo dục, văn hóa, an ninh trật tự; giải quyết thủ tục hành chính; gửi/nhận văn bản điện tử)	Thông tin, dữ liệu trực tuyến được kết nối chia sẻ.	2025	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 6/2025
3	Thực hiện khai thác, sử dụng theo yêu cầu của lãnh đạo UBND tỉnh đối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trung tâm điều hành thông minh (IOC)	Dữ liệu hiển thị trực quan, bảo đảm khai thác, sử dụng trên đa nền tảng, đa thiết bị	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương
4	Kết nối, liên thông, điều phối chia sẻ thông tin dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Dữ liệu các chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương

TT	Nhiệm vụ	Kết quả thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
IV	**XÂY DỰNG KỊCH BẢN PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRỰC TUYẾN DỰA TRÊN DỮ LIỆU**				
1	Xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành về an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và tìm kiếm cứu nạn	Kịch bản được xây dựng	Tháng 11/ 2025	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương
2	Xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành về phòng, chống thiên tai	Kịch bản được xây dựng	Tháng 11/ 2025	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, địa phương
3	Xây dựng kịch bản, kết nối hệ thống và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành trực tuyến về phòng, chống dịch bệnh khẩn cấp	Kịch bản được xây dựng	Tháng 11/ 2025	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, địa phương
4	Xây dựng kịch bản họp, làm việc, kiểm tra, thị sát trực tuyến về dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành xây dựng và tìm kiếm, cứu nạn	Kịch bản được xây dựng	Tháng 11/ 2025	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, địa phương
V	**BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN, AN NINH MẠNG**				
1	Rà soát, đánh giá tình hình bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh	Đưa ra cảnh báo với các đơn vị	Thường xuyên	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương
2	Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh	Đưa ra cảnh báo với các đơn vị	Thường xuyên	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương
VI	**TRUYỀN THÔNG, BỒI DƯỠNG, PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC**				
1	Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến về công tác hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng	Thường xuyên	Sở Văn hóa thể thao, du lịch	Văn phòng UBND tỉnh
2	Phối hợp, hợp tác để triển khai các hoạt động bồi dưỡng về thu thập dữ liệu, phân tích dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu	Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn	Thường xuyên	Sở Khoa học và Công nghệ	Tổ chức, doanh nghiệp

PHỤ LỤC II

Danh mục thông tin, dữ liệu ưu tiên triển khai năm 2025 phục vụ công tác, chỉ đạo điều hành của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh

(Kèm theo Kế hoạch số 81 /KH-UBND ngày 16 /4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

TT	Thông tin, dữ liệu	Phạm vi	Thời gian	Phân tổ	Cơ quan thực hiện
A. NHÓM CHỈ SỐ PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH HẰNG NGÀY, HẰNG THÁNG					
I	**Chỉ số giá**				
1	Chỉ số giá tiêu dùng tháng *(so với tháng trước; so với tháng 12 năm trước; so với cùng kỳ năm trước)*	Toàn tỉnh	Tháng	11 nhóm hàng chính	Chi cục Thống kê
2	Chỉ số giá tiêu dùng bình quân so với cùng kỳ năm trước	Toàn tỉnh	Tháng	11 nhóm hàng chính	Chi cục Thống kê
3	Chỉ số giá vàng *(so với tháng trước; so với cùng kỳ năm trước; bình quân so với cùng kỳ năm trước)*	Toàn tỉnh	Tháng		Chi cục Thống kê
4	Chỉ số giá đô la Mỹ *(so với tháng trước; so với cùng kỳ năm trước; bình quân so với cùng kỳ năm trước)*	Toàn tỉnh	Tháng		Chi cục Thống kê
II	**Tài chính - ngân sách nhà nước**				
1	Thu ngân sách *(lũy kế đến kỳ báo cáo; so sánh với dự toán)*	Toàn tỉnh	Ngày/ Tháng	Các khoản thu chủ yếu	Sở Tài chính
2	Chi ngân sách *(lũy kế đến kỳ báo cáo; so sánh với dự toán)*	Toàn tỉnh	Tháng	Các khoản chi chủ yếu	Sở Tài chính
3	Giải ngân vốn đầu tư công	Toàn tỉnh	Tháng	Sở, ngành, địa phương	Sở Tài chính
4	Thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác NSNN *(tổng thu các sắc thuế: thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN... các loại phí, lệ phí và khoản thu khác)*	Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế/ Sắc thuế	Chi cục thuế khu vực IV
5	Xuất nhập khẩu *(trị giá xuất khẩu, nhập khẩu và cán cân thương mại hàng hóa; số lượng doanh nghiệp xuất nhập khẩu)*	Hải quan Khu vực IV	Ngày/ Tháng	Nước, vùng lãnh thổ/Mặt hàng	Hải quan Khu vực IV
6	Chứng khoán *(chỉ số VNINDEX; HNX;*	Toàn tỉnh	Ngày/	Cổ phiếu/ Trái phiếu	Sở Tài chính

TT	Thông tin, dữ liệu	Phạm vi	Thời gian	Phân tổ	Cơ quan thực hiện
	UPCOM; Giá trị vốn hóa thị trường; giá trị bình quân giao dịch.)		Tháng		
7	Bảo hiểm *(doanh thu phí bảo hiểm nhân thọ, doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ.)*	Toàn tỉnh	Tháng	Bảo hiểm nhân thọ/ Bảo hiểm phi nhân thọ	Sở Tài chính
III	**Ngân hàng**				
1	Dư nợ tín dụng của các tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài	Toàn tỉnh	Tháng	tỉnh thành phố/loại hình kinh tế	Ngân hàng Nhà nước Khu vực VI
IV	**Tài chính**				
1	Doanh nghiệp *(đang hoạt động; thành lập mới; số vốn đăng ký; quay trở lại hoạt động; tạm ngừng kinh doanh; chờ làm thủ tục giải thể; giải thể...)*	Toàn tỉnh	Ngày/ Tháng	Phân ngành kinh tế (VSIC)	Sở Tài chính
2	Đấu thầu *(tổng số gói thầu, tổng giá trị trúng thầu và tỷ lệ tiết kiệm trong đấu thầu)*	Toàn tỉnh	Tháng/ Năm	Phân ngành kinh tế	Sở Tài chính
4	Hợp tác xã, kinh tế tập thể *(đang hoạt động; thành lập mới; vốn điều lệ; giải thể)*	Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế	Sở Tài chính
5	Khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế *(thành lập, điều chỉnh; thu hút đầu tư; đầu tư kết cấu hạ tầng; bảo vệ môi trường; tình hình sản xuất kinh doanh.)*	Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế/Đối tác đầu tư	Ban quản lý khu công nghiệp
6	Đầu tư nước ngoài *(vốn thực hiện; tình hình sản xuất kinh doanh; đăng ký đầu tư, bao gồm đầu tư mới, điều chỉnh vốn, góp vốn mua cổ phần...)*	Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế (VSIC), tỉnh, thành phố	Sở Tài chính
7	Đầu tư ra nước ngoài *(đăng ký đầu tư, bao gồm đầu tư mới, tăng vốn.)*	Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế/Nước tiếp nhận đầu tư	Sở Tài chính
8	Dự án đầu tư công *(số lượng dự án; tổng vốn đầu tư; giải ngân theo dự án.)*	Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành kinh tế	Sở Tài chính
V	**Công Thương**				
1	Chỉ số sản xuất công nghiệp	Toàn tỉnh	Tháng	Phân ngành cấp 2 VSIC	Chi cục Thống kê
2	Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu	Toàn tỉnh	Tháng	Sản phẩm	Chi cục Thống kê

TT	Thông tin, dữ liệu	Phạm vi	Thời gian	Phân tổ	Cơ quan thực hiện
3	Điện năng *(nguồn, phụ tải, năng lượng tái tạo, nhập khẩu.)*	Toàn tỉnh	Ngày/ tháng	Loại nguồn điện	Sở Công Thương
4	Xăng dầu *(sản lượng tiêu thụ; sản xuất trong nước, nhập khẩu...)*	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương
5	Than *(than sạch sản xuất trong nước, than nhập khẩu.)*	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Công Thương
VI	**Nông nghiệp**				
1	Xuất khẩu lĩnh vực nông nghiệp	Toàn tỉnh	Tháng	Nước, vùng lãnh thổ	Sở Nông nghiệp và Môi trường
2	Nhập khẩu lĩnh vực nông nghiệp	Toàn tỉnh	Tháng	Nước, vùng lãnh thổ	Sở Nông nghiệp và Môi trường
3	Xuất khẩu gạo	Toàn tỉnh	Quý	Nước, vùng lãnh thổ	Sở Nông nghiệp và Môi trường
4	Sản lượng lúa	Toàn tỉnh	Quý	Địa phương trong tỉnh	Chi cục Thống kê
5	Tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới *(nâng cao, kiểu mẫu...)*	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường
6	Số lượng địa phương được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới	Toàn tỉnh	Tháng	Địa phương trong tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
VII	**Xây dựng**				
	Nhà ở và thị trường bất động sản *(số lượng, diện tích công trình xây dựng nhà ở)*	Toàn tỉnh	Tháng	Phân loại công trình	Sở Xây dựng
	Dự án quan trọng quốc gia, công trình trọng điểm của ngành giao thông vận tải *(dự án; tổng vốn đầu tư; giải ngân; tiến độ thực hiện, vướng mắc, kiến nghị...)*	Dự án	Tháng		Sở Xây dựng
VIII	**Các ngành dịch vụ**				
1	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	Toàn tỉnh	Tháng	Nhóm hàng chủ yếu	Chi cục Thống kê
2	Số lượt khách quốc tế đến Hưng Yên *(hàng không, đường bộ)*	Toàn tỉnh	Tháng	Châu lục, nước, vùng lãnh thổ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

TT	Thông tin, dữ liệu	Phạm vi	Thời gian	Phân tổ	Cơ quan thực hiện
3	Số lượt khách du lịch nội địa	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
4	Vận tải hành khách *(vận chuyển, luân chuyển.)*	Trong tỉnh/ Ngoài tỉnh	Tháng	Phương thức vận tải	Chi cục Thống kê
5	Vận tải hàng hóa *(vận chuyển, luân chuyển.)*	Trong tỉnh/ Ngoài tỉnh	Tháng	Phương thức vận tải	Chi cục Thống kê
6	Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải	Trong tỉnh/ Ngoài tỉnh	Tháng		Chi cục Thống kê
7	Thương mại điện tử *(doanh thu, tốc độ tăng trưởng, quy mô thị trường.)*	Toàn tỉnh	Tháng/ Năm	Tỉnh/thành phố, ngành kinh tế, khu vực kinh tế	Sở Công Thương
IX	**Bảo hiểm xã hội**				
1	Số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN	Toàn tỉnh	Tháng/quý/năm	BHXH BHYT, BHTN,	Bảo hiểm Xã hội khu vực XIV
2	Số người hưởng BHXH, BHYT, BHTN	Toàn tỉnh	Tháng/quý/năm	BHXH BHYT, BHTN,	Bảo hiểm Xã hội khu vực XIV
3	Thu BHXH, BHYT, BHTN	Toàn tỉnh	Tháng/quý/năm	BHXH BHYT, BHTN,	Bảo hiểm Xã hội khu vực XIV
4	Chi trả BHXH, BHYT, BHTN	Toàn tỉnh	Tháng/quý/năm	BHXH BHYT, BHTN,	Bảo hiểm Xã hội khu vực XIV
X	**Quản lý xã hội, an ninh trật tự, thanh tra**				
1	Dân cư *(giới tính; thành thị, nông thôn; dân tộc; tôn giáo; tỷ trọng dân số; thẻ CCCD đã cấp; tài khoản định danh điện tử)*	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh
2	Xuất nhập cảnh qua đường hàng không	Toàn tỉnh	Tháng	Nước, vùng lãnh thổ	Công an tỉnh
3	Phòng cháy, chữa cháy *(số vụ, số người chết, bị thương, thiệt hại...)*	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh
4	An toàn giao thông *(số vụ tai nạn; số người chết; số người bị thương)*	Toàn tỉnh	Tháng		Ban An toàn giao thông tỉnh

TT	Thông tin, dữ liệu	Phạm vi	Thời gian	Phân tổ	Cơ quan thực hiện
5	Ngộ độc thực phẩm *(số vụ, số người bị ngộ độc, số người chết.)*	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Y tế
6	Dịch bệnh nhóm A, B theo Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm *(số người nhiễm, số người tử vong.)*	Toàn tỉh	Tháng		Sở Y tế
7	Phòng, chống tội phạm *(ma túy; công nghệ cao; quản lý kinh tế; tham nhũng, tội phạm có tổ chức...)*	Toàn tỉnh	Tháng		Công an tỉnh
8	Công tác thanh tra *(thanh tra hành chính; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; kế hoạch thanh tra.)*	Toàn tỉnh	Tháng		Thanh tra tỉnh
9	Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo *(cuộc tiếp công dân; tiếp nhận đơn thư; giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo .)*	Toàn tỉnh	Tháng		Thanh tra tỉnh
XII	**Lao động, việc làm, giáo dục và đào tạo**				
1	Lao động *(lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, giao dịch việc làm, lao động hưởng bảo hiểm thất nghiệp.)*	Toàn tỉnh	Quý/06 tháng/cả năm	Nước, vùng lãnh thổ	Sở Nội vụ
2	Giáo dục nghề nghiệp *(cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tuyển mới, tốt nghiệp...)*	Toàn tỉnh	Tháng	Công lập/ ngoài công lập, giới tính, dân tộc, trình độ chuyên môn	Sở Giáo dục và Đào tạo
3	Số cơ sở giáo dục nghề nghiệp có dạy nghề cho người khuyết tật	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/Năm	Địa phương trong tỉnh	Sở Nội vụ
4	Bảo trợ xã hội (số người được trợ cấp xã hội hàng tháng; số người/hộ gia đình được hỗ trợ kinh phí chăm sóc hàng tháng; số người khuyết tật được cấp giấy chứng nhận; số người khuyết tật được cấp thẻ bảo hiểm y tế	Toàn tỉnh	Tháng/ Quý/Năm	Địa phương trong tỉnh	Sở Nội vụ
5	Giáo dục và đào tạo *(Giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên)*	Toàn tỉnh	Tháng 7 và 11 hằng năm	Công lập, ngoài công lập, giới tính, dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo
XIII	**Nội vụ - Cải cách hành chính, chuyển đổi số**				
1	Công chức, viên chức *(biên chế hưởng lương từ NSNN;*	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Nội vụ

TT	Thông tin, dữ liệu	Phạm vi	Thời gian	Phân tổ	Cơ quan thực hiện
	biên chế được giao; biên chế thực hiện; số tuyển mới, số nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác ra khỏi cơ quan...				
2	Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Khoa học và Công nghệ
3	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn tỉnh	Tháng		Văn phòng UBND tỉnh
4	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Toàn tỉnh	Tháng		Văn phòng UBND tỉnh
5	Tỷ lệ cắt giảm, đơn giản hóa quy định, chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh	Toàn tỉnh	06 tháng/năm		Văn phòng UBND tỉnh
6	Nhóm chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử	Toàn tỉnh	Tháng		Văn phòng UBND tỉnh
7	Nhóm chỉ số theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao	Sở, ngành, địa phương	Tháng		Văn phòng UBND tỉnh
8	Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh và của các sở, ngành, địa phương	Sở, ngành, địa phương	Năm		Sở Nội vụ
B. NHÓM CHỈ SỐ THEO DÕI NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI HẰNG NĂM					
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên toàn tỉnh (GRDP)	Toàn tỉnh	Quý/Năm		Sở Tài chính; Chi cục Thống kê
2	GRDP bình quân đầu người	Toàn tỉnh	Năm		Sở Tài chính; Chi cục Thống kê
3	Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP	Toàn tỉnh	Quý/Năm		Sở Tài chính; Chi cục Thống kê
4	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân	Toàn tỉnh	Tháng/Năm		Chi cục Thống kê
5	Tốc độ tăng năng suất lao động	Toàn tỉnh	Năm		Chi cục Thống kê
6	Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã	Toàn tỉnh	Quý/Năm		Chi cục Thống kê, Sở

TT	Thông tin, dữ liệu	Phạm vi	Thời gian	Phân tổ	Cơ quan thực hiện
	hội				Nội vụ
7	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	Toàn tỉnh	Quý/Năm		Sở Nội vụ
	- Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ	Toàn tỉnh	Quý/Năm		Chi cục Thống kê
8	Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị	Toàn tỉnh	Quý/Năm		Chi cục Thống kê
9	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều	Toàn tỉnh	Năm	Toàn tỉnh/dân tộc thiểu số	Sở Nội vụ
10	Số bác sĩ trên 10.000 dân	Toàn tỉnh	Năm		Sở Y tế
11	Số giường bệnh trên 10.000 dân	Toàn tỉnh	Năm		Sở Y tế
12	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	Toàn tỉnh	Quý/Năm		Sở Y tế
13	Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới	Toàn tỉnh	Quý/Năm		Sở Nông nghiệp và Môi trường
14	Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn	Toàn tỉnh	Quý/Năm		Sở Nông nghiệp và Môi trường
15	Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	Toàn tỉnh	Năm		Ban Quản lý khu công nghiệp
C. NHÓM CHỈ SỐ THEO DÕI TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA, DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM QUỐC GIA ĐẾN NĂM 2025					
1	Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới	Toàn tỉnh	Giờ/ngày/tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường
2	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	Toàn tỉnh	Giờ/ngày/tháng	Theo Dự án	Sở Nội vụ
3	Các dự án quan trọng quốc gia, công trình trọng điểm của ngành giao thông vận tải	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Xây dựng
D. NHÓM CHỈ SỐ PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRONG CÁC TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP NHƯ THIÊN TAI, DỊCH BỆNH, ỨNG PHÓ VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN					
1	Các thông tin về khí tượng thủy văn (số liệu quan trắc	Toàn tỉnh	Giờ/ngày/tháng		Sở Nông nghiệp và Môi

TT	Thông tin, dữ liệu	Phạm vi	Thời gian	Phân tổ	Cơ quan thực hiện
	khí tượng thủy văn, bản tin dự báo thời tiết, cảnh báo thiên tai khí tượng thuỷ văn tại khu vực xảy ra thiên tai, dịch bệnh, ứng phó *và tìm kiếm cứu nạn)*				trường
2	Các thông tin về công trình phòng chống thiên tai *(hồ chứa thủy lợi, đê điều, sạt lở bờ sông)*	Toàn tỉnh	Giờ/ngày/tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường
3	Các thông tin về dân sinh - kinh tế *(dân cư, nhà ở, đất diện tích trồng trọt, số đầu con trong chăn nuôi, diện tích thủy sản, số hộ thiếu đói...)*	Toàn tỉnh	Tháng/quý/năm	Địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường
4	Số hộ/người được hỗ trợ lương thực do thiên tai, hỏa hoạn, giáp hạt hoặc lý do bất khả kháng khác	Toàn tỉnh	Tháng/quý/năm	Địa phương	Sở Nội vụ
5	Tổng số gạo hỗ trợ	Toàn tỉnh	Tháng/quý/năm	Địa phương	Sở Nội vụ
6	Các dữ liệu về bản đồ và ảnh viễn thám *(bản đồ rủi ro thiên tai, sạt lở, ngập lụt, ảnh vệ tinh.)*	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Nông nghiệp và Môi trường
7	Các thông tin dữ liệu về giao thông vận tải *(điểm có nguy cơ sạt lở, lở, bao gồm tọa độ, chiều dài, phương án xử lý...)*	Toàn tỉnh	Tháng		Sở Xây dựng